

Bản án số: 182/2017/HSST
Ngày 15-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Đặng Thị Thùy Dương

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Lường Văn Hịa

Ông: Lò Thanh Hồng

- *Thư ký phiên toà:* Ông Lường Văn Đoản - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:* Ông Nông Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 194/2017/HSST ngày 28 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tòng Thị A. Sinh năm 1967.

Tại: Điện Biên.

Tên gọi khác: Không

Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Đội A, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng. *Trình độ văn hoá:* 2/10

Bố đẻ: Tòng Văn L; *Mẹ đẻ:* Tòng Thị Y

Chồng: Lò Văn H. Hiện đang chấp hành án tại trại giam N, Tổng cục VIII, Bộ Công an.

Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1989.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 29/10/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo về tội mua bán trái phép chất ma túy. Thời gian thử thách là 52 tháng 28 ngày.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2017.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Tòng Thị A bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 05/4/2017, Tòng Thị A đi bộ từ nhà ra ruộng của gia đình thuộc đội A, xã T, huyện Đ thì gặp và mua được 01 gói hêrôin và 01 viên Methamphetamine của một người phụ nữ dân tộc Thái khoảng 47 tuổi (A không biết tên và địa chỉ) với giá 1.000.000 đồng, mục đích để bán lẻ cho người khác kiếm lời. Sau khi mua được hêrôin và Methamphetamine A cầm về nhà cất giấu ở khe góc bếp của gia đình. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, có một người thanh niên khoảng 20 tuổi (A không biết tên và địa chỉ) vào gặp và hỏi mua của A 50.000 đồng hêrôin, A cầm tiền cất vào túi quần bên phải đồng thời đi vào góc bếp lấy hêrôin mua được cầu một ít để vào 02 mảnh giấy bạc màu vàng gói lại, số còn lại A cất vào chỗ cũ. A dùng mảnh nylon màu hồng gói viên Methamphetamine cùng với gói hêrôin bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng rồi cất ở khe góc bếp, còn 01 gói hêrôin được gói bằng giấy bạc màu vàng A mang xuống đưa cho người thanh niên. Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 05/4/2017, khi A đang ở nhà thì tổ công tác Công an huyện Điện Biên vào nhà vận động giải thích nên A đã lấy từ khe góc bếp 01 gói hêrôin bên ngoài gói bằng nylon màu trắng và số tiền 50.000 đồng ra giao nộp cho tổ công tác.

Hồi 12 giờ 15 phút cùng ngày, cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của A đã thu giữ tại khe góc bếp của gia đình A 01 gói hêrôin được gói bằng giấy bạc màu vàng và 01 viên Methamphetamine được gói bằng nylon màu xanh.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng ngày 05/4/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên và bản kết luận giám định số: 378/GĐ - PC54 ngày 01/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã xác định số vật chứng thu giữ của Tòng Thị A khi bắt quả tang có trọng lượng 7,29 gam là hêrôin. Số vật chứng thu giữ của Tòng Thị A khi khám xét khẩn cấp gồm: Các cục chất bột màu trắng có trọng lượng 0,11 gam là hêrôin; 01 viên ném màu hồng có trọng 0,09 gam là Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 129/QĐ - VKS - HS ngày 27/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Tòng Thị A về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm o khoản 2 Điều 194/BLHS.

Tại phiên toà, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 194/BLHS; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48/BLHS. Xử phạt bị cáo Tòng Thị A từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù. Áp dụng Khoản 5 Điều 60/BLHS buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 30 tháng tù của bản án số 14/2013/HSST ngày 29/10/2013, được khấu trừ 03 tháng 16 ngày. Bị cáo còn phải thi hành 26 tháng 14 ngày. Căn cứ khoản 2 Điều 51/BLHS tổng hợp hình phạt của 2 bản án, đề nghị xử phạt bị cáo từ 11 năm 02 tháng 14 ngày đến 11 năm 08 tháng

14 ngày; Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 41/BLHS; Điểm a, Điểm c Khoản 2 Điều 76/ BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 7,4 gam hêrôin (đã trích 0,25 gam gửi giám định không hoàn lại) và 0,09 gam Methamphetamine (đã gửi toàn bộ giám định không hoàn lại mẫu). Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 50.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điều 99/BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và lời luận tội của Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; bị cáo.

XÉT THẤY:

Qua phần xét hỏi công khai tại phiên toà , một lần nữa đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 05/4/2017, Bị cáo Tòng Thị A đã trực tiếp đi mua hêrôin và methamphetamine chia ra thành nhiều gói nhỏ, cất giấu trong nhà với mục đích để bán lại cho người khác kiếm lời. Cụ thể bị cáo đã bán cho một người thanh niên, bị cáo không biết tên và địa chỉ một gói hêrôin thu được số tiền 50.000 đồng. Số hêrôin và methamphetamine còn lại bị cáo chưa kịp bán thì đã bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên phát hiện và thu giữ toàn bộ vật chứng. Lời nhận tội này của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với số vật chứng đã thu giữ của bị cáo.

Bị cáo A đã thực hiện hành vi mua bán hai chất ma túy gồm 7,4 gam hêrôin và 0,09 gam methamphetamine nhưng sau khi quy đổi tổng tỉ lệ phần trăm về trọng lượng của các chất ma túy so với mức tối thiểu quy định tại Điểm b, Điểm e Khoản 3 Điều 194/BLHS là dưới 100% (24,69%). Vì vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm o Khoản 2 Điều 194/BLHS

Bản cáo trạng truy tố bị cáo của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm tới nền trật tự trị an, an toàn xã hội, làm lan tràn tệ nạn nghiện ma túy trên địa bàn, đồng thời tiếp tay cho những người chuyên mua bán các chất ma túy tồn tại và phát triển. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật do hành vi phạm tội của mình gây ra.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Ngày 29/10/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện

Biên xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo về tội mua bán trái phép chất ma túy, thời gian thử thách là 52 tháng 28 ngày. Bị cáo phạm tội mới do cố ý trong thời gian thử thách đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 48/BLHS. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm p Khoản 1 Điều 46/BLHS.

Bị cáo đã bị Tòa án xét xử nhưng bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tội phạm bị cáo thực hiện là loại tội phạm rất nghiêm trọng do vậy để bị cáo có thời gian suy nghĩ và làm lại cuộc đời, sống có ích cho gia đình và xã hội thì cần có hình phạt thật nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài.

Bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách nên theo quy định tại khoản 5 Điều 60/BLHS. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 30 tháng tù của bản án số 14/2013/HSST ngày 29/10/2013 và được khấu trừ 03 tháng 16 ngày tạm giữ, tạm giam. Căn cứ Khoản 2 Điều 51/BLHS, Hội đồng xét xử tổng hợp với hình phạt của bản án mới thành hình phạt chung đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 194/BLHS, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, song xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, thu nhập chính từ làm ruộng nên khó có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Nguồn gốc số hêrôin và methamphetamine thu giữ, bị cáo khai mua của một người phụ nữ tộc thái, bị cáo không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ được. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo khai bán hêrôin cho một người thanh niên, bị cáo không rõ lai lịch, nên cơ quan Công an huyện Điện Biên không có cơ sở để xử lý đối với người thanh niên này. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Vật chứng gồm 7,4 gam hêrôin (đã trích 0,25 gam gửi giám định không hoàn lại) và 0,09 gam methamphetamine (đã gửi giám định toàn bộ không hoàn lại) cần bị tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 76/BLTTHS

Số tiền 50.000 đồng là tiền bị cáo do phạm tội mà có cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 41/BLHS; Điểm c khoản 2 Điều 76/BLTTHS.

Theo quy định tại Điều 99/BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Tòng Thị A phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"
- Áp dụng Điểm o Khoản 2 Điều 194/BLHS; Điểm p Khoản 1 Điều 46/BLHS; Điểm g Khoản 1 Điều 48; Khoản 5 Điều 60; Khoản 2 Điều 51/BLHS

Xử phạt bị cáo Tòng Thị A **09 (chín) năm** tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Buộc bị cáo Tòng Thị A phải chấp hành hình phạt 30 tháng tù của bản án số 14/2013/HSST ngày 29/10/2013 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù. Được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 03 tháng 16 ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 11 năm 02 tháng 14 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là 05/4/2017

2. Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 41/BLHS; Điểm a, Điểm c Khoản 2 Điều 76/ BLTTHS.

- Tịch thu tiêu huỷ 7,4 gam êrôin (đã trích 0,25 gam gửi giám định không hoàn lại) và 0,09 gam methamphetamine (đã gửi giám định toàn bộ không hoàn lại)

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 50.000 đồng là tiền bị cáo do phạm tội mà có

(Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 01/8/2017)

3. Án phí: Căn cứ Điều 99/BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Tòng Thị A phải chịu 200.000 VNĐ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/8/2017) ./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND;
- Phòng HSNV CA tỉnh Điện Biên;
- Công an;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo;
- Chi cục T.H.A Dân sự;
- Sở Tư pháp;
- T.H.A HS;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Thùy Dương

